

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VINH
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 445 /2020/HSST

Ngày: 15/9/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Phạm Thị Tổ Tâm, ông Trần Quốc Đầu

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Đặng Văn Dương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên tòa: ông Trần Văn Nguyên - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 431/2020/HSST ngày 27 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 584/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Đình T. Tên gọi khác: Trần Anh T. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 22 tháng 12 năm 1970. Nơi sinh: Huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi ĐKNKTT: Xóm 9, xã Nghi Phong, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.

Côn ông: Trần Đình P, sinh năm 1935. Con bà: Vũ Thị K, sinh năm 1937. Hiện đang ở tại khu 4, Tân Lập, thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Anh, chị, em ruột có 08 người, T là người con thứ 06 trong gia đình.

Vợ: Nguyễn Thị Sương, sinh năm 1983, hiện đang ở tại xóm 9, xã Nghi Phong, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Con: Có 03 người, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 82/2004/HSST ngày 14/4/2004 của Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 11/6/2020 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/6/2020, tại ngõ số 333, đường Lê Viết Thuật thuộc xóm 5, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Trần Đình T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,650 gam ma túy (Methamphetamine) để sử dụng thì bị tổ công tác thuộc đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Vinh kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Tại cơ quan điều tra Trần Đình T khai nhận: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 11/6/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trần Đình T dùng máy điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen, số sim 0943.822.210 của mình gọi vào số điện thoại 0586.258.079 của người đàn ông tên Nam (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ma túy đá để sử dụng. Nam đồng ý và hẹn gặp T tại ngõ số 333, đường Lê Viết Thuật thuộc xóm 5, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh để đưa tiền và nhận ma túy. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM Magic, màu ghi, biển số 79N8 0906 đi đến điểm hẹn. Tại đây, T đưa cho Nam 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), Nam cầm tiền xong đưa lại cho T 01 (một) bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 (một) gói polyetylen màu trắng chứa ma túy đá. T cầm lấy bao thuốc lá trong bàn tay phải rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/6/2020, khi T điều khiển xe mô tô đến đầu ngõ số 333, đường Lê Viết Thuật thuộc xóm 5, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh thì bị tổ công tác thuộc đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Vinh kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của T 01 (một) bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 (một) gói polyetylen màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu đen, số sim 0943.822.210. Tạm giữ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Magic, màu ghi, biển số 79N8 0906.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 11/6/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh và tại Bản kết luận giám định số 842/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 15/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Đình T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Đình T có khối lượng là 0,650 gam."

Cáo trạng số 460/CT – VKSTP ngày 26/8/2020 của VKSND thành phố Vinh truy tố bị cáo Trần Đình T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử : áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS, xử phạt Trần Đình T từ 18 đến 21 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng phạt hình bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng a,c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm đ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy tổng hợp có khối lượng 0,650 gam gam thu giữ của Trần Đình T. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách

nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IteL, màu đen, số sim 0943.822.210.

Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/6/2020, tại ngõ số 333, đường Lê Viết Thuật thuộc xóm 5, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Trần Đình T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,650 gam ma túy (Methamphetamine) để sử dụng thì bị tổ công tác thuộc đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Vinh kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên mà bị cáo Trần Đình T thực hiện đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS mà VKSND thành phố Vinh truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất vụ án: vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, chất hướng thần có tác hại rất lớn đối với sức khỏe của con người và đời sống cộng đồng. Bị cáo đã từng bị xét xử về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học răn mình mà do bản chất ăn chơi đua đòi, thiếu bản lĩnh, xem thường pháp luật nên tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt nghiêm. Việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, tình tiết đó được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5]. Về xử lý vật chứng: 01 gói ma túy tổng hợp có khối lượng 0,650 gam thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành, cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu đen, số sim 0943.822.210 của bị cáo là phương tiện phạm tội cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 79N8- 0906 là của ông Nguyễn Văn Phương cho T mượn đi nhưng ông Phương không biết bị cáo dùng đi mua ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Phương là đúng quy định.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt: Trần Đình T 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2020.

- Về vật chứng: Áp dụng a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,650 gam, thu giữ của bị cáo. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu đen, số sim 0943.822.210 của bị cáo. Số tang vật này hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo phiếu nhập kho số NK0476 ngày 7/9/2020.

- Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2017/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Đình T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDTP Vinh;
- VKSND Tỉnh NA
- Chi cục THADSTP Vinh;
- Công an TP Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- Bị cáo; Lưu HS .

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hoài

